

Tuần: 6

Ngày dạy: từ 12/10/2020 đến 17/10/2020

Lớp dạy: 9A1, 9A2, 9A3, 9A4

BÀI 5. CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm được các ý chính sau:

- Tình hình ĐNÁ trước và sau năm 1945
- Sự ra đời của tổ chức ASEAN, vai trò của nó đối với sự phát triển của các nước trong khu vực ĐNÁ

2. Về tư tưởng

Tự hào về những thành tựu đạt được của nhân ta và nhân dân các nước ĐNÁ trong thời gian gần đây, củng cố sự đoàn kết hữu nghị và sự hợp tác phát triển giữa các dân tộc trong khu vực

3. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng sử dụng bản đồ ĐNÁ, châu Á và thế giới

4. Năng lực, phẩm chất hướng tới:

- Năng lực chung: Năng lực ghi nhớ, năng lực phân tích, đánh giá, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.....
- Năng lực chuyên biệt: Năng lực phân tích sự kiện lịch sử, năng lực tái hiện sự kiện lịch sử, năng lực đánh giá, nhận xét sự kiện lịch sử, thông qua sử dụng ngôn ngữ thể hiện chính kiến của mình về vấn đề lịch sử.....

II. CHUẨN BỊ

GV : Bản đồ thế giới, lược đồ các nước ĐNÁ

HS : Một số tranh ảnh về các nước ĐNÁ như Lào, Campuchia, Thái Lan, Indonesia...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Kiểm tra bài cũ

Câu hỏi: Nêu những thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc cuối những năm 1978 đến nay.

2. Dạy và học bài mới

Giới thiệu bài mới

Chiến tranh thế giới thứ hai đã tạo cơ hội thuận lợi để nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á giành độc lập và phát triển kinh tế, bộ mặt các nước trong khu vực có nhiều thay đổi nhiều nước đã trở thành con rồng châu Á, để tìm hiểu tình hình chung các nước Đông Nam Á trước và sau chiến tranh thế giới thứ hai như thế nào? Công cuộc phát triển kinh tế xây dựng đất nước đạt thành tựu ra sao? Nội dung bài học hôm nay sẽ trả lời cho câu hỏi trên.

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động

Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Từ sau năm 1945, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á phát triển mạnh, nơi đây được coi như khởi đầu của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Sau khi giành được độc lập, các nước Đông Nam Á đã thực hiện xây dựng đất nước, phát triển kinh tế văn hoá đã đạt được những thành tựu to lớn. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các nước Đông Nam Á đã chứng minh điều đó.

HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức

Mục tiêu: - Những nét chính về tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945

- Sự ra đời và phát triển của ASEAN, vai trò của ASEAN đối với sự phát triển của

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	NỘI DUNG GHI BẢNG
<p>Hoạt động 1: Cả lớp / cá nhân <u>I. Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945:</u> <i>- Nội dung kiến thức cần đạt: Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945</i> <i>Trước hết GV treo bản đồ các nước Đông Nam Á giới thiệu về khu vực này, đồng thời gợi cho HS nhớ trước chiến tranh thế giới thứ hai hầu hết các nước này đều là thuộc địa của chủ nghĩa DQ(trừ Thái Lan).</i> <i>- HS thảo luận nhóm: “Hãy cho biết kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?”</i> <i>-GV nhận xét bổ sung và kết luận. Đồng thời nhấn mạnh đến mốc thời gian các nước giành độc lập : In-do-ne-si-a(8-1945), VN (9-1945), Lào (10-1945), nhân dân các nước khác như Ma-lay-si-a, Mi-an-ma và Phi-lip-pin đều nổi dậy đấu tranh thoát khỏi ách chiếm đóng của phát xít Nhật.</i> <i>-HS lên bảng điền vào bảng thống kê các nước Đông Nam Á giành độc lập theo</i></p>	<p><u>I. Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945:</u> + <u>Trước năm 1945</u>, các nước Đông Nam Á, trừ Thái Lan, đều là thuộc địa của thực dân phương Tây. + <u>Sau năm 1945</u> và kéo dài hầu như trong cả nửa sau thế kỉ XX, tình hình Đông Nam Á diễn ra phức tạp và căng thẳng. Với các sự kiện tiêu biểu: - Nhân dân nhiều nước Đông Nam Á đã nổi dậy giành chính quyền như ở <u>In-đô-nê-xi-a, Việt Nam và Lào</u> từ tháng 8 đến tháng 10/1945. Sau đó đến giữa những năm 50 của thế kỉ XX, hầu hết các nước trong khu vực đã giành được độc lập.</p>

<p>nội dung sau : Tên nước, tên thủ đô, ngày giành độc lập ,tình hình hiện nay. Sau khi HS điền xong GV gọi HS khác nhận xét bổ sung cuối cùng GV kết luận. GV hỏi: “Hãy cho biết tình hình các nước Đông Nam Á sau khi giành được độc lập cho đến nay?” -GV gợi ý :Tác động của cuộc chiến tranh lạnh đối với khu vực, Mĩ thành lập khối quân sự SEATO, Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh Việt Nam. - Giải thích” chiến tranh lạnh”, hs dựa vào mục chữ in nhỏ trình bày. ? Mĩ thành lập khối SEATO nhằm mục đích gì? Sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào khu vực với sự thành lập khối SEATO, và cuộc chiến tranh xâm lược ba nước Đông Dương.</p>	<p>- Từ năm 1950, trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, tình hình Đông Nam Á lại trở nên căng thẳng, chủ yếu do sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Mĩ đã thành lập <u>khối quân sự SEATO</u> (1954) nhằm đẩy lùi ảnh hưởng của CNXH và phong trào giải phóng dân tộc đối với Đông Nam Á; tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam kéo dài tới 20 năm (1954 -1975).</p>
--	--

<p><u>II / Sự ra đời của tổ chức ASEAN:</u> <i>- Nội dung kiến thức cần đạt: hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN, mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN</i> - Tổ chức thực hiện: -HS thảo luận: “Hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN ?” -HS dựa vào nội dung SGK thảo luận và trình bày kết quả của mình. -GV nhận xét bổ sung: <i>Các nước trong khu vực vừa giành độc lập cần phải hợp tác để phát triển kinh tế, đồng thời tránh sự phụ thuộc vào các nước lớn. Mặc khác xu thế liên minh khu vực trên thế giới có hiệu quả như sự ra đời và hoạt động của cộng đồng kinh tế châu Âu. Cuộc chiến tranh của Mĩ ở Đông Dương khó tránh khỏi thất bại. Vì vậy các nước thấy rằng cần hợp tác với nhau.</i></p>	<p><u>II / Sự ra đời của tổ chức ASEAN:</u> a. Hoàn cảnh ra đời: + Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển, hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài... + Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước (In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và Xin-ga-po). a. <u>Hoạt động:</u></p>
---	---

- Giới thiệu H.10/sgk
- Cho HS xác định vị trí các nước ASEAN trên bản đồ
? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?
-HS dựa vào nội dung SGK trả lời câu hỏi.GV kết luận: là **phát triển kinh tế văn hoá thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên.**
G: Giới thiệu hiệp ước Ba li.
? Nguyên tắc cơ bản trong quan hệ ASEAN là gì?
Cùng tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau hợp tác phát triển có hiệu quả.
? Quan hệ giữa ASEAN với Việt Nam như thế nào?
Từ 1975- 1978: quan hệ được cải thiện từ đối đầu sang đối thoại.

? Em hiểu như thế nào về tổ chức ASEAN? Hợp tác giúp đỡ nhau cùng phát triển.
III. Từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”:
-Nội dung kiến thức cần đạt: sự phát triển của tổ chức ASEAN
- Tổ chức thực hiện:
-HS thảo luận : “ Sự phát triển của các nước ASEAN diễn ra như thế nào ?”
-HS dựa vào nội dung SGK trả lời câu hỏi theo hướng : *Từ những năm 90 của thế kỉ XX xu thế nổi bật là mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN (7-1945 Việt Nam chính thức gia nhập và trở thành thành viên thứ bảy của tổ chức này, tháng 9-1997 Lào , Mi-an-ma gia nhập tổ chức ASEAN .Tháng 4-1999 Cam-pu-chia được kết nạp).*
- GV giới thiệu tình hình và xu thế hoạt động của ASEAN : Năm 1992 ASEAN quyết định biến Đông Nam Á thành khu vực mậu dịch tự do (AFTA) trong vòng 10-15 năm. Năm 1994 ASEAN diễn đàn

- “**Tuyên bố Băng Cốc**” (8/1967) đã xác định mục tiêu hợp tác kinh tế, văn hóa, duy trì hòa bình, ổn định khu vực.

- “**Hiệp ước thân thiện và hợp tác Đông Nam Á**” - **Hiệp ước Ba-li (2/1976)** xác định nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên.

III. Từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”:

HS lập niên biểu quá trình ra đời và phát triển:
Phía dưới

khu vực (ARF) với sự tham gia của 23 quốc gia trong khu vực. GV giới thiệu hình 11 trong SGK “ Hội nghị cao cấp ASEAN VI họp tại Hà Nội”.
GV kết luận toàn bài.

Tên nước	Thời gian tham gia ASEAN	Nét nổi bật tình hình hiện nay
Việt Nam	1995	Với 10 nước thành viên,(hiện là 11, gồm cả Đông Timo) ASEAN trở thành 1 tổ chức khu vực ngày càng có uy tín với những hợp tác kinh tế (AFTA, 1992) hợp tác an ninh (Diễn đàn khu vực ARF, 1994) với sự tham gia của nhiều nước ngoài khu vực như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mĩ, Ấn Độ,...
Lào và Mianma	1997	
Campuchia	1999	

HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập

Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

G: cho hs làm bài tập 2,3 theo 2 nhóm trên bảng phụ.

? Hiệp hội các nước Đông Nam á ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu?

? Tại sao nói từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX “ một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam á”? H: Cả lớp mở vở mỗi nhóm cử một đại diện lên bảng trình bày

H: Thảo luận theo bàn:

- Kinh tế có nhiều thành tựu; hợp tác phát triển, phồn thịnh trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền dân tộc.

HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng

Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

1. Trình bày về sự ra đời, mục đích hoạt động và quan hệ của ASEAN với Việt Nam?

2. Những biến đổi to lớn của Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay?

3. Lập bảng thống kê về các nước ASEAN theo mẫu:

Tên nước	Thời gian tham gia ASEAN	Nét nổi bật tình hình hiện nay

HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

1) Bài cũ: - Học bài để nắm được những kiến thức cơ bản của bài đặc biệt là về ASEAN
- Làm bài tập 1: Điền tên các nước Đông Nam á trên lược đồ.

2) Bài mới: Chuẩn bị bài : “ Các nước Châu Phi”

RÚT KINH NGHIỆM

Rèn luyện kỹ năng sử dụng bản đồ ĐNÁ, châu Á và thế giới